

Số: 36/TB-QT&KD

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2019

THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2020

Chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (HSB-MBA) do ĐHQGHN cấp bằng

Được thành lập từ năm 1995, Khoa Quản trị và Kinh doanh (HSB) là một khoa cấp trường thành viên trong mô hình Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU). Trong 25 năm qua, HSB luôn là thương hiệu có uy tín với chương trình Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (HSB-MBA) và các chương trình đào tạo liên ngành mới (MET, MNS, MBM, DMS) hiện đang được triển khai với sự hợp tác của các trường đại học xếp hạng Top trên Thế giới như: ĐH Queensland (Úc) xếp hạng 47 Thế giới năm 2018, ĐH Công lập New York (Mỹ), Trường Kinh doanh IPAG (Pháp), ĐH Han Yang (Hàn Quốc)...

HSB thông báo tuyển sinh Chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (HSB-MBA) giảng dạy bằng tiếng Anh, Khóa 20 và Khóa 21 trong năm 2020 với các thông tin cụ thể như sau:

1. Tên chương trình: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (Master in Business Administration, HSB-MBA)

- | | |
|-----------------------|-----------------------------------|
| - Ngành: | Quản trị Kinh doanh |
| - Chuyên ngành: | Quản trị Kinh doanh |
| - Mã chuyên ngành: | 8340101.01 |
| - Đơn vị cấp bằng: | Đại học Quốc gia Hà Nội |
| - Đơn vị đào tạo: | Khoa Quản trị và Kinh doanh (HSB) |
| - Ngôn ngữ giảng dạy: | Tiếng Anh |

2. Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển:

Phòng Tuyển sinh HSB liên tục tiếp nhận hồ sơ của thí sinh trong thời gian đăng ký dự tuyển.

3. Phương thức đăng ký dự tuyển:

- Ứng viên truy cập trên Cổng thông tin Tuyển sinh Sau đại học - Đại học Quốc gia Hà Nội qua địa chỉ: <http://tssdh.vnu.edu.vn> và thực hiện đăng ký dự tuyển trực tiếp theo

hướng dẫn (hoặc liên hệ phòng Tuyển sinh để nhận được hướng dẫn chi tiết). Thời gian đăng kí:

- + **Đợt 1:** từ 8h00 ngày 10/01/2020 đến 17h00 ngày 27/03/2020
- + **Đợt 2:** từ 8h00 ngày 27/04/2020 đến 17h00 ngày 26/08/2020
- Úng viên đăng kí dự tuyển trực tiếp qua phòng Tuyển sinh và nộp kèm hồ sơ theo quy định

4. Thời gian phỏng vấn dự kiến:

- **Đợt 1:** Từ ngày 30/03 đến ngày 28/04/2019
- **Đợt 2:** Từ ngày 30/08 đến ngày 29/09/2019

5. Thời gian đào tạo

- Thời gian đào tạo chính thức: từ 18 đến 24 tháng, học vào sáng và chiều các ngày thứ 7 và Chủ nhật hàng tuần. Một số học phần được các giáo sư nước ngoài giảng dạy có thể học vào một số buổi tối trong tuần.
- Thời gian kéo dài: 18 – 24 tháng, thời hạn bảo lưu là 24 tháng.

6. Điều kiện dự tuyển:

6.1. Điều kiện văn bằng, chứng chỉ

- **Nhóm 1:** Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành đúng hoặc phù hợp (các ngành Kinh doanh, Kinh tế học, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm, Kế toán - Kiểm toán) được dự tuyển mà không phải học bổ sung kiến thức.
- **Nhóm 2 và Nhóm 3:** Học các học phần bổ sung kiến thức bắt buộc theo quy định của ĐHQGHN. (*Xem chi tiết loại văn bằng cử nhân được xếp theo Nhóm 2, Nhóm 3 và các học phần bổ sung kiến thức theo Phụ lục 3*).
- **Nhóm 4:** Thí sinh là người nước ngoài: xét tuyển theo quy định của ĐHQGHN.

6.2. Điều kiện về kinh nghiệm công tác

- **Nhóm 1 và nhóm 4:** Được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp.
- **Nhóm 2:** Nếu có bằng tốt nghiệp từ loại Khá trở lên được dự thi sau khi tốt nghiệp, bằng tốt nghiệp dưới loại Khá cần có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc về quản trị kinh doanh;
- **Nhóm 3:** Cần có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc về quản trị kinh doanh tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày dự thi.

6.3. Điều kiện về ngoại ngữ

Thí sinh dự tuyển phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ sau đây:

- Chứng chỉ trình độ tiếng Anh tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn 2 năm tính đến ngày thi do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp (*Chi tiết tại Phụ lục 1 và 2*);
- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài mà ngôn ngữ giảng dạy bằng tiếng Anh;
- Bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ, chuyên ngành tiếng Anh.

7. Hình thức xét tuyển

7.1. Quy trình xét tuyển

Hình thức xét tuyển: Dựa trên đối tượng tuyển sinh mang tính đặc thù và chuyên ngành đào tạo liên ngành, ĐHQGHN cho phép HSB tổ chức hình thức tuyển sinh đầu vào thạc sĩ chính quy theo mô hình mới và hiện đại. HSB sẽ tiến hành đánh giá hồ sơ và phỏng vấn chuyên môn của ứng viên.

- **Bước 1:** Nhận và thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển theo các yêu cầu của chương trình đào tạo và các quy định của ĐHQGHN. Ứng viên đáp ứng yêu cầu về hồ sơ theo quy định sẽ được thông báo về thời gian phỏng vấn.
- **Bước 2:** Kiểm tra năng lực viết luận, đánh giá hồ sơ và phỏng vấn. Yêu cầu và mục đích của bước này bao gồm:
 - + **Viết bài luận:** Thí sinh được yêu cầu viết một bài luận ngắn trong 30 phút để kiểm tra khả năng viết luận logic bằng tiếng Anh;
 - + **Đánh giá hồ sơ và phỏng vấn:** Hội đồng tiến hành đánh giá hồ sơ; đặt câu hỏi để thí sinh trả lời (bằng tiếng Anh). Các câu hỏi kiểm tra động cơ, mục đích học tập, kinh nghiệm thực tiễn của thí sinh liên quan tới chuyên ngành dự tuyển, năng lực học tập, nghiên cứu và một số nội dung khác liên quan đến chương trình đào tạo.

7.2. Thang điểm đánh giá:

- **Thang điểm: thang điểm tối đa:** 100 điểm
- **Điểm tối thiểu để được xét tuyển:** 50/100 điểm
- **Các tiêu chí cụ thể như sau:**
- + **Năng lực học tập:** tối đa 30 điểm

Tiêu chí này đánh giá năng lực học tập của thí sinh thông qua kết quả học tập đã đạt được ở bậc cử nhân. Việc đánh giá và cho điểm dựa trên điểm trung bình chung các học phần ở bậc đào tạo cử nhân.

+ **Năng lực ngoại ngữ:** tối đa 10 điểm

Tiêu chí này nhằm đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) của thí sinh. Việc đánh giá và cho điểm dựa vào các chứng chỉ ngoại ngữ mà thí sinh đã đạt, các khóa đào tạo tiếng Anh hoặc tốt nghiệp đại học ở nước ngoài.

+ **Kiểm tra khả năng viết luận của thí sinh:** tối đa 10 điểm

Tiêu chí này nhằm đánh giá khả năng viết luận của thí sinh, mục đích, động cơ, nhu cầu học tập của thí sinh đối với chương trình đào tạo.

+ **Phỏng vấn:** tối đa 40 điểm

Tiêu chí này nhằm đánh giá nhận thức, trình độ, hiểu biết của thí sinh về các vấn đề thuộc hoặc liên quan tới các chuyên ngành đào tạo mà thí sinh dự tuyển; khả năng giao tiếp, hiểu và diễn đạt vấn đề theo yêu cầu.

+ **Ý kiến đánh giá và ủng hộ trong thư giới thiệu, đối tượng ưu tiên (nếu có):** 10 điểm.

Tiêu chí này nhằm đánh giá về phẩm chất và năng lực của thí sinh thông qua nhận xét của các cá nhân nhà khoa học và chuyên gia đã có thời gian tiếp xúc với thí sinh; thí sinh thuộc diện ưu tiên (nếu có).

8. Đối tượng và chính sách ưu tiên:

8.1. Đối tượng ưu tiên

- Có thời gian công tác 2 năm liên tục trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ hai năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;
- Thương binh, bệnh binh, người có giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh. Con đẻ của liệt sỹ, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, người có công với cách mạng;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

8.2. Mức ưu tiên

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên (gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả xét tuyển 10 điểm trong tổng số điểm của thí sinh bao gồm tất cả các phần đánh giá (thang điểm là 100 điểm).

9. Đăng ký dự tuyển và học bổ sung kiến thức:

- Thời gian đăng ký dự tuyển:
 - + **Đợt 1:** từ 8h00 ngày 10/01/2020 đến 17h00 ngày 27/03/2020;
 - + **Đợt 2:** từ 8h00 ngày 27/04/2020 đến 17h00 ngày 26/08/2020.
- Thời khóa biểu lớp Bổ sung kiến thức sẽ thông báo chi tiết đến ứng viên khi đăng ký.

10. Kinh phí đào tạo

10.1 Học phí toàn khóa

- Học phí đối với sinh viên là công dân Việt Nam : **128,000,000 đồng/ khóa**
- Học phí được đóng thành các đợt theo qui định và sẽ được thông báo sau khi nhập học.
- Học viên xuất sắc có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được xin cấp học bổng bán phần và toàn phần.
- Học phí đã bao gồm toàn bộ chi phí quản trị, chi phí đào tạo, in tập bài giảng và tài liệu, hội thảo, tham quan thực tế; chi phí sử dụng cơ sở vật chất, phòng học, điều hòa; dịch vụ teabreak...
- Học phí không bao gồm lệ phí dự tuyển đầu vào; lệ phí bảo lưu, gia hạn; lệ phí thi lại, học lại (nếu có).

10.2 Lệ phí dự tuyển năm 2020

- Lệ phí hồ sơ và đăng ký hồ sơ: 150.000 đồng/thí sinh
- Lệ phí phỏng vấn và xét tuyển: 1.000.000 đồng/thí sinh.
- Lệ phí học bổ sung kiến thức: Theo thông báo của Phòng Tuyển sinh và Kế hoạch Tài chính HSB.

11. Hồ sơ đăng ký

A. Giấy tờ bắt buộc:

1.	Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu)	:	01	bản gốc
2.	Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú, thời hạn 6 tháng tính tới ngày dự tuyển (theo mẫu)	:	01	bản gốc
3.	Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ do bệnh viện đa khoa cấp, thời hạn trong vòng 6 tháng tính tới ngày dự tuyển	:	01	bản gốc
4.	Bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm đại học	:	01	bản sao
5.	QĐ tuyển dụng / QĐ bổ nhiệm / HDLĐ dài hạn / ... (<i>đối với ứng viên PHẢI học bổ sung kiến thức</i>)	:	01	bản sao
6.	Giấy xác nhận thời gian làm việc tối thiểu 1 hoặc 2 năm liên tục của thủ trưởng cơ quan để chứng nhận thâm niên công tác (<i>đối với ứng viên PHẢI học bổ sung kiến thức</i>) (theo mẫu)	:	01	bản gốc
7.	Chứng chỉ ngoại ngữ xác nhận trình độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương (bắt buộc đối với chương trình HSB-MBA)	:	01	bản sao
8.	Ảnh chân dung (màu) cỡ 4x6, chụp trong vòng 6 tháng	:	03	ảnh
9.	Thư giới thiệu của cơ quan/ tổ chức/ doanh nghiệp/ nhà khoa học/ nhà giáo (đối với ứng viên không được cơ quan/ tổ chức cử đi học) (theo mẫu)	:	01	bản gốc

B. Giấy tờ khác (nếu có):

10	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức theo chuyên ngành dự thi trong thời hạn 02 năm tính tới ngày dự thi (<i>đối với ứng viên PHẢI học bổ sung kiến thức</i>)	:	01	bản sao
11	Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên, gồm: - Giấy khai sinh hoặc CMND với đối tượng dân tộc; - Hợp đồng lao động; - Giấy xác nhận thời gian làm việc của cơ quan; - Giấy xác nhận công tác tại miền núi, hải đảo 2 năm liên tục do UBND xã, huyện xác nhận đối với đối tượng công tác 2 năm liên tục tại miền núi, hải đảo, vùng sâu;	:	01	bản sao

12. Địa chỉ nộp hồ sơ:

Khoa Quản trị và Kinh doanh (HSB), Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ: Nhà B1, số 144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 024.7548456 – Fax: 024.7548455

Phòng Tuyển sinh – Khoa Quản trị và Kinh doanh

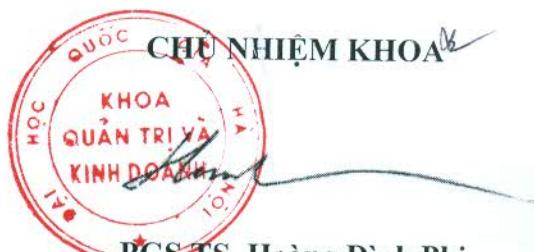
Địa chỉ: Tầng 2, nhà B1, số 144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội

Hotline: 024. 6292.3030 – 0903.281.028

Email: hsbmiba@hsb.edu.vn

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (*để b/cáo*);
- Các đơn vị, cơ quan liên quan;
- Các đơn vị thuộc HSB;
- Lưu TS,ĐT,KH-TC.



PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ B1, B2 ĐƯỢC CÔNG NHẬN

(Kèm theo Thông báo số 36/TB-QTKD, ngày 03 tháng 02 năm 2020)

Lưu ý: Chứng chỉ ngoại ngữ được cấp sau ngày 15/5/2019

STT	Cơ sở đào tạo	Chứng chỉ B1, B2 được công nhận				
		Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung	Tiếng Đức
1	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN	√	√	√	√	√
2	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng	√	√			
3	Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Huế	√	√	√	√	
4	Trường ĐH SP TP Hồ Chí Minh	√	√	√	√	
5	Trường ĐH Hà Nội	√	√	√	√	√
6	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội	√				
7	Trường ĐH Thái Nguyên	√				
8	Trường ĐH Cần Thơ	√				

PHỤ LỤC 2
**BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG
ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC**

(Kèm theo Thông báo số 36/TB-QTKD, ngày 03 tháng 02 năm 2020)

Tiếng Anh

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	CEFR
Cấp độ 4	5.5	500 PPT 173 CBT 61 iBT	600	First FCE	Busines Vantage	60	B2

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HSB-MBA

(Kèm theo Thông báo số 36/TB-QTKD, ngày 03 tháng 02 năm 2020)

Nhóm đối tượng BSKT (Theo Quyết định 1844/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/6/2019)	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
Nhóm 2: Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (các nhóm ngành Quản trị - Quản lý)	Tổng quan về Khoa học quản trị	3	
	Tổng quan về Quản trị Kinh doanh	4	
	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	
	Tổng tín chỉ	10	
Nhóm 3: Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy các ngành: Toán học, Toán Tin ứng dụng, Công nghệ thông tin, Tin học ứng dụng, Quốc tế học, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Giáo dục chính trị, Ngôn ngữ Anh và các ngành thuộc các nhóm ngành Khoa học chính trị, Luật, Quản lý công nghiệp, Quản lý xây dựng, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Khoa học giáo dục, Khoa học chính trị, Xã hội học và Nhân học, Tâm lý học, Nhân văn khác	Kinh tế vi mô	4	
	Kinh tế vĩ mô	4	
	Tổng quan về khoa học quản trị	3	
	Tổng quan về quản trị kinh doanh	4	
	Tổng quan về quản trị Marketing	4	
	Nguyên lí kê toán	4	
	Tổng quan về quản trị tài chính	4	
	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	
	Tư duy chiến lược và quản trị chiến lược	4	
	Tổng tín chỉ	34	